

Trong các bài chúng ta đã học về các lễ thật về sự cứu chuộc và trong hai bài trước chúng ta đã bắt đầu học và suy gẫm những sự mâu nhiệm về giá cứu chuộc và có một số người sẽ thắc mắc giữa sự cứu chuộc và giá cứu chuộc có gì khác nhau mà chúng ta phải học và suy gẫm như hai đề tài khác nhau vậy?

Trước hết chúng ta cần phải nhận biết mục đích Đức Chúa Trời tạo nên loài người và tiêu chuẩn mà linh hồn của mỗi người tin Chúa phải đạt theo ý muốn của Đức Chúa Trời, là Đấng đã tạo nên loài người.

**Sáng thế ký 1:26-31: Đức Chúa Trời phán rằng: Chúng Ta hãy làm nên loài người như hình Ta và theo tượng Ta, đặng quản trị loài cá biển, loài chim trời, loài súc vật, loài côn trùng bò trên mặt đất, và khắp cả đất. Đức Chúa Trời dựng nên loài người như hình Ngài; Ngài dựng nên loài người giống như hình Đức Chúa Trời; Ngài dựng nên người nam cùng người nữ. Đức Chúa Trời ban phước cho loài người và phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Nay, Ta sẽ ban cho các người mọi thứ cỏ kết hạt mọc khắp mặt đất, và các loài cây sanh quả có hạt giống; ấy sẽ là đồ ăn cho các người. Còn các loài thú ngoài đồng, các loài chim trên trời, và các động vật khác trên mặt đất, phàm giống nào có sự sống thì Ta ban cho mọi thứ cỏ xanh đặng dùng làm đồ ăn; thì có như vậy. Đức Chúa Trời thấy các việc Ngài đã làm thật rất tốt lành. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ sáu.**

Đức Chúa Trời đã tạo nên loài người chúng ta theo hình Ngài và theo tượng Ngài (theo bản dịch của người Việt Nam), để khi loài người đã được trở nên giống như hình Ngài, thì loài người sẽ được hưởng quyền quản trị các công việc do tay Ngài tạo dựng nên trên đất này.

Mặc dù Lời của Đức Chúa Trời được chép bằng ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, là ngôn ngữ đến từ thiên đàng, chứ không phải do loài người tự tìm ra cho mình, nhưng trọn thời gian được gọi là Giao ước Cựu ước, các thầy tế lễ trong Y-sơ-ra-ên đã không tìm kiếm để hiểu được ý nghĩa mâu nhiệm của chữ **hình**, còn được gọi là **ảnh tượng** (đã chép trong *Sáng thế ký 1 câu 26*) và họ cũng không tìm kiếm để nhận biết điều kiện mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã định cho loài người phải trở nên **giống như hình Đức Chúa Trời**, thì loài người mới nhận được quyền phép của Đức Chúa Trời để quản trị muôn vật ở trên đất này, mà trong muôn vật đó có thân thể xác thịt của loài người chúng ta, là vật được Giê-hô-va Đức Chúa Trời lấy bụi trên mặt đất này để tạo nên thân hình, cho loài người sống trong thân hình đó mà cai trị thân thể mình theo mạng lệnh của Đức Chúa Trời.

Trong ngày Đức Giê-hô-va ban luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên tại nơi đồng vắng Si-na-i, Đức Giê-hô-va đã tỏ cho dân Y-sơ-ra-ên biết điều kiện mà dân Y-sơ-ra-ên phải đạt theo tiêu chuẩn, dù trong mạng lệnh đó Đức Giê-hô-va không nói về **hình Ngài** và **tượng Ngài** như Ngài đã phán và được chép trong Sáng thế ký đoạn 1 câu 26, nhưng các Lời mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã phán với dân Y-sơ-ra-ên đó đã tỏ rõ mục đích, là tiêu chuẩn mà loài người phải được, hầu cho dân Y-sơ-ra-ên được Ngài chuộc lại.

**Xuất Ê-díp-tô Ký 19:1-6: Tháng thứ ba, sau khi ra khỏi xứ Ê-díp-tô, trong ngày đó dân Y-sơ-ra-ên đến nơi đồng vắng Si-na-i. Từ Rê-phi-đim ra đi, đến nơi đồng vắng Si-na-i, đóng trại tại đó, đối diện cùng núi. Môi-se bèn lên đến Đức Chúa Trời, Đức Giê-hô-va ở trên núi gọi người mà phán rằng: Người hãy nói như vậy cho nhà Gia-cốp, và tỏ điều nầy cho dân Y-sơ-ra-ên: Các người đã thấy điều Ta làm cho người Ê-díp-tô, Ta chở các người trên cánh chim đại bàng (*on eagles' wings*) làm sao, và dẫn các người đến cùng Ta thế nào. Vậy, bây giờ, nếu các người vâng Lời Ta và giữ sự giao ước Ta, thì trong muôn dân, các người sẽ thuộc riêng về Ta, vì cả thế gian đều thuộc về Ta. Các người sẽ thành một nước thầy tế lễ, cùng một dân tộc thánh cho Ta. Bấy nhiêu Trời đó người sẽ nói lại cùng dân Y-sơ-ra-ên.**

Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã không phán mạng lệnh này khi dân Y-sơ-ra-ên còn đang ở trong xứ Ê-díp-tô trước khi họ được Ngài giải cứu ra khỏi xứ đó và Giê-hô-va Đức Chúa Trời cũng không phán với dân Y-sơ-ra-ên trong ngày họ phải giữ lễ vượt qua của Ngài tại xứ Ê-díp-tô, nhưng Đức Giê-hô-va đã để cho dân Y-sơ-ra-ên sau khi đã kinh nghiệm được và thấy được quyền phép mà Ngài đã làm để giải cứu họ khỏi đạo binh của Pha-ra-ôn, cùng giải cứu họ khỏi các dân sống trong đồng vắng khi họ vừa ra khỏi xứ Ê-díp-tô, hầu cho họ nhận biết quyền phép của Ngài. Sau ba tháng hành trình ra khỏi xứ Ê-díp-tô, khi dân Y-sơ-ra-ên tới nơi đồng vắng Si-na-i, thì tại đó, từ trên trời cao Đức Giê-hô-va mới phán xuống cho dân Y-sơ-ra-ên được nghe tiếng Ngài hầu cho họ nhận biết Ngài là Đấng đã phán với Môi-se và làm các phép lạ trong xứ Ê-díp-tô để giải cứu họ, hầu cho họ có lòng kính sợ Danh Ngài, cùng nhận biết các phép lạ mà họ đã thấy như Môi-se đã nói với họ

kể từ khi Môi-se được sai đến với dân Y-sơ-ra-ên, để dắt dẫn họ ra khỏi xứ Ê-díp-tô đó chính là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời của họ.

Thời gian dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô cho đến khi họ tới nơi đồng vắng Si-nai đó là một sự được chỉ định thuộc linh, chứ không phải là thời gian bình thường như loài người vẫn dùng để tính thời gian người ta phải trù liệu cho các công việc của mình.

Bản King James version chép câu 1 và 2 trên như sau: <sup>1</sup>In the third<sup>H7992</sup> month<sup>H2320</sup>, when the children<sup>H1121</sup> of Israel<sup>H3478</sup> were gone<sup>H3318</sup> forth<sup>H3318</sup> out of the land<sup>H776</sup> of Egypt<sup>H4714</sup>, the same<sup>H2088</sup> day<sup>H3117</sup> came<sup>H935</sup> they into the wilderness<sup>H4057</sup> of Sinai<sup>H5514</sup>. <sup>2</sup>For they were departed<sup>H5265</sup> from Rephidim<sup>H7508</sup>, and were come<sup>H935</sup> to the desert<sup>H4057</sup> of Sinai<sup>H5514</sup>, and had pitched<sup>H2583</sup> in the wilderness<sup>H4057</sup>; and there<sup>H8033</sup> Israel<sup>H3478</sup> camped<sup>H2583</sup> before<sup>H5048</sup> the mount<sup>H2022</sup>.

Chữ thứ ba - third<sup>H7992</sup> month<sup>H2320</sup> chép trong câu 1 trên, đó là chữ שְׁלִישִׁי - sheliyshiy, số 7992 ra từ chữ שְׁלֹשָׁה - shalowsh, số 7969 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *phần thứ ba, nhiệm vụ thứ ba, thời kỳ thứ ba, tình tiết thứ ba;*

Chữ tháng - month<sup>H2320</sup> chép trong câu 1 trên, đó là chữ חֹדֶשׁ - chodesh, số 2320 ra từ chữ חֳדָשׁ - chadash, số 2318 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *ngày trăng mới; để làm mới lại chính mình, để sửa chữa lại, làm mới lại, làm lại một lần nữa, bắt đầu lại;*

Chữ ra đi - departed<sup>H5265</sup> chép trong câu 2 trên, đó là chữ נָצַח - naca, số 5265 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *được kéo ra, được kéo lên, sự lên đường, sự rời bỏ khỏi, tiến lên phía trước, đi ra, khởi cuộc hành trình;*

Chữ Rê-phi-dim - Rephidim<sup>H7508</sup> chép trong câu 2 trên, đó là chữ רֵפְיִדִים - Rephydiym, số 7508 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *nơi nghỉ ngơi, nơi tạm nghỉ;*

Chữ đồng vắng - the desert<sup>H4057</sup> chép trong câu 1&2 trên, đó là chữ מִדְבָּר - midbar, số 4057 ra từ chữ דְּבַר - dabar, số 1696 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *nơi hoang vu, cánh đồng, vùng đất không có người ở; để nói, để công bố, nơi khăng định điều ngược lại, nơi được nghe các mạng lệnh, nơi được nghe các lời giao ước - các Lời hứa nguyện của Đức Chúa Trời cùng các lời hứa của người ta đối với Đức Chúa Trời, nơi được nghe các lời cảnh báo, nơi được nghe các lời đe dọa, nơi hát ngợi khen, nơi được dẫn đi, để chịu sự chinh phục, để chịu khuất phục, để được bỏ nhiệm, để được chỉ định, để phá huỷ những đồn lũy của ma quỷ nơi tâm trí, để được ban cho các ơn, để được đặt tên, để được sắp đặt, để sửa soạn những sự thuộc về tương lai của linh hồn;*

Chữ Si-nai - Sinai<sup>H5514</sup> chép trong câu 1&2 trên, đó là chữ סִינַי - Ciynay, số 5514 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *có nhiều gai góc;*

Chữ đóng trại - pitched<sup>H2583</sup> chép trong câu 2 trên, đó là chữ חָנָה - chanah, số 2583 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự cấm trại, khiến cho nghiêng mình xuống, khiến cho lòng hướng về, khiến chờ đợi, khiến chịu đựng, bị bao vây chống lại, khiến cho phát triển cho đến cuối cùng;*

Chữ đối diện cùng - before<sup>H5048</sup> chép trong câu 2 trên, đó là chữ נֶגֶד - neged, số 5048 ra từ chữ נִגַּד - naigad, số 5046 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *ở phía trước, người giống hệt người khác, sự có mặt, sự phơi bày ra phía trước, sự dự đoán trước, sự nói trước những sự sẽ đến, sự giải nghĩa, sự giải thích, nơi loan báo, nơi truyền đạt thông tin, nơi tiết lộ, nơi bày tỏ ra thẳng thắn không úp mở, nơi tuyên bố, nơi lập biên bản, nơi chứng nhận, nơi cung cấp bằng chứng;*

Chữ núi - the mount<sup>H2022</sup> chép trong câu 2 trên, đó là chữ הָרַ - har số 2022 ra từ chữ הָרָר - harar số 2042 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *núi, sự hiện ra bóng mờ;*

Một nguyên tắc mà mọi người tin Chúa phải nhận biết và hiểu, đó là Kinh Thánh chép về chúng ta và mọi sự đã chép trong cuốn sách luật pháp do Môi-se chép xuống đó là nền tảng, mà trình tự những sự đã xảy đến với dân Y-sơ-ra-ên được Đức Giê-Hô-Va giải cứu ra khỏi Ê-díp-tô đó là những bước căn bản mà mọi người nào sẽ được xưng là đồng đội của Áp-ra-ham cũng sẽ phải trải qua (theo Lễ thật), cho đến khi người đó được trở thành một dân thánh, một nước thầy tế lễ của Đức Giê-Hô-Va.

Theo ý nghĩa gốc của Lời Chúa đã chép mà chúng ta vừa được biết trong các câu trên, thì trình tự mọi sự đã xảy đến với dân Y-sơ-ra-ên cũng sẽ xảy đến (theo Lễ thật) với hết thảy những người nào sẽ tin đến Danh của Đức Chúa Jêsus Christ, không có sự ngoại lệ, vì Lời của Đức Chúa Trời chép trong năm sách của Môi-se đó được gọi là cuốn sách luật pháp của loài người và luật pháp đó được gọi là đường đi, là Lễ thật và sự sống

và Đức Chúa Jêsus Christ đã phán các Lời được chép trong Kinh Thánh đó là làm chứng về Ngài, vì Danh Đức Chúa Jêsus được xưng là Lời Đức Chúa Trời.

**Tháng thứ ba** được tính kể từ khi dân Y-sơ-ra-ên được rút ra khỏi xứ Ê-díp-tô, là nhà nô-lệ đó là bóng về thời gian đầu đối với mọi người nào sẽ tin nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Cứu Chúa của cuộc đời mình, sẽ phải đối diện với những sự thử thách, vì quyền lực của ma quỷ vốn đã cầm buộc thân thể xác thịt của những người đó từ khi người ta còn nằm ở trong bụng mẹ, sẽ không dễ dàng buông tha cho người ta được tự do ra khỏi sự cai trị của chúng, để được thờ phượng Đức Chúa Trời như người ta muốn. Những sự đã xảy ra với dân Y-sơ-ra-ên kể từ khi họ được nghe các Lời mà Đức Giê-hô-Va đã phán với Môi-se và Môi-se đã nói lại với họ, thì cũng sẽ xảy đến với những người sẽ được nghe về Tin Lành của Đức Chúa Jêsus Christ và tuý theo hoàn cảnh và sự quyết định của mỗi người khi được nghe về Tin lành mà tin và muốn noi theo Đức Chúa Jêsus Christ, thì quyền lực của ma quỷ sẽ hành động chống lại họ thông qua những người trong thế gian, hoặc những người chưa tin Chúa trong gia đình của họ, để cầm giữ và hãm ép họ, như Pha-ra-ôn đã làm với dân Y-sơ-ra-ên vậy.

Khi người tin Chúa đã được giải thoát khỏi những sự bắt bớ và sự ngăn trở từ những người trong thế gian này, thì người đó sẽ có một kỳ, mà tháng thứ ba kể từ khi dân Y-sơ-ra-ên được rút ra khỏi xứ Ê-díp-tô đó là bóng (chứ không nhất định phải là 3 tháng như văn tự đã chép) về sự bình an tạm thời sau chuỗi ngày sóng gió bởi những sự bắt bớ, sự ngăn trở từ những người không tin hoặc chưa tin Chúa, thì người mới tin Chúa đó phải đối diện với núi Si-nai, là bóng về trách nhiệm của người tin Chúa trước luật pháp công bình của Đức Chúa Trời. Đó là những người mới tin Chúa phải nhận biết Giao ước của Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đối với mình, cùng nhận biết trách nhiệm của linh hồn mình phải làm như thế nào để bắt phục thân thể xác thịt mình sống theo luật pháp của Đức Chúa Trời, hầu cho linh hồn người đó được Giê-hô-Va Đức Chúa Trời chuộc ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, là quyền lực đã cầm buộc người ta từ khi còn nằm trong bụng mẹ.

Trước khi chúng ta bước vào từng chi tiết cuộc hành trình của mọi người người nào được Giê-hô-Va Đức Chúa Trời giải cứu ra khỏi quyền lực của thế gian này (mà xứ Ê-díp-tô đó là bóng về thế gian mờ tối này), thì chúng ta phải hiểu rõ ý nghĩa của Lễ thật về những sự đã xảy ra cho dân Y-sơ-ra-ên.

Đạo binh của Pha-ra-ôn đã truy đuổi theo dân Y-sơ-ra-ên và đã bị Đức Giê-hô-Va dùng quyền phép của Ngài làm cho phải chết đuối nơi biển đó là bóng về quyền lực của ma quỷ, là kẻ luôn tìm cách cướp giết và huỷ diệt những người nào sẽ tin đến Danh của Đức Chúa Jêsus Christ.

Mọi người tin Chúa phải có sự hiểu biết và sự phân biệt đúng giữa **sự cứu chuộc (Savation)** với **sự chuộc lại (Redeem, Redemption)** mà Kinh Thánh đã chép.

Chữ **sự cứu chuộc - salvation** lần đầu tiên được chép trong Kinh Thánh, đó là trong lời của Gia-cốp - Y-sơ-ra-ên đã cầu nguyện và nói tiên tri cho các con trai của mình, trước khi người qua đời.

Sáng thế ký 49:1-33: **Gia-cốp gọi các con trai mình lại và nói rằng: Hãy hội lại đây, cha sẽ nói những điều phải xảy đến cho các con ngày sau. Hỡi các con trai Gia-cốp, hãy hội lại mà nghe; Nghe lời Y-sơ-ra-ên, cha của các con. Hỡi Ru-bên! con là trưởng nam của cha, sức lực cha, và đầu tiên sự mạnh mẽ cha; Vốn có sự tôn trọng và quyền năng tột đỉnh. Con sôi trào như nước, nên sẽ chẳng phần hơn ai! Vì con đã lên giường cha. Con lên giường cha bèn làm ô làm dơ đó! Si-mê-ôn và Lê-vi là anh em ruột. Thanh gươm chúng nó thật khí giới hung tàn. Cầu cho tâm hồn cha chớ có đồng mưu, vinh hiển cha chớ hiệp cùng hội họ; Vì họ đã giết người trong cơn giận dữ, cắt nhượng bò đực vì ý riêng mình. Đáng rửa sả thay cơn giận dữ họ, vì thật là hung mạnh! Đáng rửa sả thay khí giận họ, vì dữ dằn thay! Ta sẽ phân chia họ ra trong nhà Gia-cốp, tan lạc họ trong dân Y-sơ-ra-ên. Hỡi Giu-đa! các anh em sẽ khen ngợi con, tay con sẽ chặn cổ quân nghịch, các con trai cha sẽ quỳ lạy trước mặt con. Giu-đa là một sư tử tơ; Hỡi con! Con bắt được mỗi rôi tha về. Nó sụm gối, nằm khác nào sư tử đực, như sư tử cái; há ai dám khiến ngồi lên? Cây phủ việt chẳng hề dời khỏi Giu-đa, Kẻ lập pháp không dứt khỏi giữa chân nó, cho đến chừng Đấng Si-lô hiện tới, và các dân vâng phục Đấng đó. Người buộc lừa tơ mình vào gốc nho, Lừa con mình vào nhánh nho tốt nhất. Người giặt áo xống mình vào rượu nho, cùng lấy huyết nho lau áo tơ mình. Mắt người đỏ vì cố rượu, Răng người trắng vì cố sữa. Sa-bu-lôn sẽ ở nơi gành biển, tức là nơi có tàu đậu; Bờ cõi người chạy về hướng Si-đôn. Y-sa-ca là một con lừa mạnh mẽ, nằm nghỉ giữa chuồng; Thấy rằng sự yên ổn là tốt lành, và đất đai đẹp lắm thay. Người đã trùn vai vác gánh nặng, phải vâng phục những điều sừ dịch. Đan sẽ xử đoán dân chúng mình, như một trong các chi phái Y-sơ-ra-ên. Đan sẽ là một con rắn trên đường, một con rắn lục trong chốn nẻo cùng, cắn vó ngựa, làm cho kẻ cưỡi phải té nhào. Hỡi Giê-**

hồ-va! tôi trông ơn chứng cứu (*sự cứu chuộc - salvation*) của Ngài! Còn Gát sẽ bị một đạo binh xông đánh, nhưng người xông đánh lại và đuổi theo. Do nơi A-se có thực vật ngon, người sẽ cung cấp mỹ vị cho các vua. Nép-ta-li là nai cái thả chuồng nói bày nhiều lời văn hoa. Giô-sép là chồi của cây tươi tốt, mọc gần bên suối nước; Nhành nhánh phủ bao trên ngọn tường. Kẻ cầm cung đã ghẹo chọc người, bắn tên vào, và hăm đánh; Nhờ tay Đấng toàn năng của Gia-cốp, nên cung người vẫn bền chắc; Nhờ Đấng Chấn chiên, là Đá của Y-sơ-ra-ên, nên hai tay người thêm mạnh. Đức Chúa Trời của Cha sẽ giúp đỡ con; Đấng toàn năng sẽ ban phước cho con, tức là phước lành ở chốn trời cao xuống, cùng phước lành ở nơi vực rộng thẳm lên, phước lành của vú, và của lòng mẹ. Phước lành cha chúc cho con vượt lên cao hơn các phước lành của tổ phụ cha, cho đến các chót núi đồi đời đời: Các phước này sẽ ở nơi đầu Giô-sép, nơi trán của chúa các anh em mình. Bên-gia-min là một con chó sói hay cấu xé; Ban mai đi đánh chết môi, chiều phân chia môi đã được. Các người đó là đầu trưởng của mười hai chi phái Y-sơ-ra-ên; và đó là lời của cha họ nói đang khi chúc phước cho, chúc một lời phước riêng cho mỗi người vậy. Đoạn, người ra lệnh cho các con trai mà rằng: Cha sẽ về nơi tổ tông, các con hãy chôn cha chung cùng tổ phụ, nơi hang đá tại đồng ruộng Ép-rôn, người Hê-tít, tức là hang đá ở trong đồng Mặc-bê-la, ngang Mam-rê, thuộc về xứ Ca-na-an, mà Áp-ra-ham đã mua làm mộ địa luôn với đồng ruộng của Ép-rôn. Ấy nơi đó, người ta đã chôn Áp-ra-ham và Sa-ra, vợ người; Y-sác và Rê-be-ca, vợ người; mà lại nơi đó cha cũng đã chôn Lê-a nữa. Cái đồng ruộng cùng hang đá ở tại đó đã mua của dân họ Hêch vậy. Khi trối mấy lời này cho các con mình xong, thì Gia-cốp để chân vào giường lại, rồi tắt hơi, được về cùng tổ tông mình.

Sáng thế ký 49:18: Hỡi Giê-hô-va! tôi trông ơn chứng cứu (*sự cứu chuộc - salvation*) của Ngài!

Bản King James version chép câu 18 trên như sau: <sup>18</sup> I have waited <sup>H6960</sup> for thy salvation <sup>H3444</sup>, O LORD <sup>H3068</sup>.

Chữ mà bản tiếng Việt chép là **ơn chứng cứu - salvation** <sup>H3444</sup> trong câu 18 trên, đó là chữ יְשׁוּעָה - yeshuwah, số 3444 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự giải cứu, sự giải phóng, sự giải thoát, sự chữa lành, sự chăm sóc, sự bảo vệ, sự duy trì, sự làm cho được vững mạnh*;

Chữ **chước - redeem** lần đầu tiên được chép trong Kinh Thánh đó là Lời của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với Môi-se, để người truyền lại cho dân Y-sơ-ra-ên được biết Ngài sẽ **chước** họ ra khỏi nhà nô-lệ.

Xuất Ê-díp-tô Ký 6:1-8: Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Bây giờ người hãy xem những điều Ta sẽ hành Pha-ra-ôn; vì nhờ tay quyền năng ép buộc vua đó sẽ tha và đuổi dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ mình. Đức Chúa Trời lại phán cùng Môi-se rằng: Ta là Đức Giê-hô-va. Ta đã hiện ra cùng Áp-ra-ham, cùng Y-sác, và cùng Gia-cốp, tổ mình là Đức Chúa Trời toàn năng; song về Danh Ta là Giê-hô-va, thì Ta chưa hề tỏ cho họ biết. Ta cũng có lập giao ước cùng họ, để ban xứ Ca-na-an cho, là xứ họ đã kêu nộ như khách ngoại bang. Ta cũng có nghe lời than thở của dân Y-sơ-ra-ên bị người Ê-díp-tô bắt làm tôi mọi, bèn nhớ lại sự giao ước của Ta. Vậy nên, người hãy nói cùng dân Y-sơ-ra-ên rằng: Ta là Đức Giê-hô-va sẽ rút các người khỏi gánh nặng mà người Ê-díp-tô đã gán cho, cùng giải thoát khỏi vòng tôi mọi; Ta sẽ giơ thẳng tay ra, dùng sự đoán phạt nặng mà **chước** các người. Ta sẽ nhận các người làm dân Ta, và Ta sẽ làm Đức Chúa Trời của các người; các người sẽ biết Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người, đã rút các người khỏi gánh nặng của người Ê-díp-tô. Ta sẽ dắt các người vào xứ Ta đã thề ban cho Áp-ra-ham, cho Y-sác, cho Gia-cốp, mà cho các người xứ đó làm cơ nghiệp: Ta là Đức Giê-hô-va.

Bản King James version chép câu 6 trên như sau: <sup>6</sup> Wherefore <sup>H3651</sup> say <sup>H559</sup> unto the children <sup>H1121</sup> of Israel <sup>H3478</sup>, I am the LORD <sup>H3068</sup>, and I will bring <sup>H3318</sup> you out from under <sup>H8478</sup> the burdens <sup>H5450</sup> of the Egyptians <sup>H4714</sup>, and I will rid <sup>H5337</sup> you out of their bondage <sup>H5656</sup>, and I will redeem <sup>H1350</sup> you with a stretched <sup>H5186</sup> out arm <sup>H2220</sup>, and with great <sup>H1419</sup> judgments <sup>H8201</sup>:

Chữ **chước - redeem** <sup>H1350</sup> chép trong câu 6 trên, đó là chữ גָּאַל - ga'la, số 1350 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự mua lại, sự chuộc lại vật đã bị cầm cố, sự trả xong món nợ, sự trả thù, sự báo thù, sự chuộc lại người bị bắt, tiền chuộc lại, tiền chuộc người ta ra khỏi ách nô-lệ, tiền chuộc lại đất đai đã bị cầm cố, sự chuộc người ra khỏi án tử hình, sự mua lại sản nghiệp của người thân, sự kết hôn với goá phụ là vợ của anh, để sanh sản con cái kế tự cho người anh*;

Tại điểm này có nhiều người đã thắc mắc rằng: *Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng toàn năng, loài người là do Ngài tạo nên và chẳng có tạo vật nào là tự nhiên mà có, như vậy hết thảy đều thuộc về Ngài, vậy thì tại sao Đức Chúa Trời lại phải chuộc lại từ tay quyền lực nào đã cầm buộc linh hồn những người đã phạm tội*,

**hoặc chuộc lại thân thể xác thịt của những người đó, cùng sự chuộc lại đất đai hoặc những sự được gọi là sản nghiệp của người ta đó là bóng về thân thể xác thịt của loài người?**

Trong thực tế và theo Lễ thật, thì **trước khi** Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên khoảng không trên trời, cùng tạo nên các vì sáng trong khoảng không, cùng các tạo vật được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên ở trên đất này, trong đó có loài người, là loài được tạo nên theo ảnh tượng của Ngài, **thì trong thiên đàng** của Đức Chúa Trời, đã có một sự dấy loạn của một chê-ru-bin, được Đức Chúa Trời đặt tên là **Lucifer**, có nghĩa là **“sao mai, kẻ mang ánh sáng”**. Chê-ru-bin này đã được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên sớm nhất trong số các thiên sứ của Ngài nơi thiên đàng và Đức Chúa Trời đã xúc dầu cho chê-ru-bin này để sử dụng nhạc cụ thờ phượng Đức Chúa Trời nơi thiên đàng. Vì thiên sứ này được xúc dầu và được Đức Chúa Trời ban cho sự vinh hiển để xứng hiệp với sự thờ phượng Đức Chúa Trời nơi ngôi của Đức Chúa Trời, thì chê-ru-bin này được các thiên sứ nơi thiên đàng dâng sự tôn trọng cho và cũng vì được các thiên sứ khác tôn trọng, mà thiên sứ mang tên Lucifer này đã dấy mình lên bằng như Đức Chúa Trời. Hấn dùng sự ảnh hưởng của sự vinh hiển mình mà lôi kéo các thiên sứ khác nơi thiên đàng, toan lập cho mình một vương quốc như Đức Chúa Trời. Bởi tội lỗi đó mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã xô đuổi chê-ru-bin mang tên Lucifer này, cùng với số thiên sứ đã nghe theo lời gian ác của hắn ra khỏi thiên đàng. Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tước bỏ danh hiệu thiên sứ khỏi số các thiên sứ đó cùng với Lucifer, và Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã gọi Lucifer là Sa-tan và Ngài đã gọi các thiên sứ đã nghe theo lời của Lucifer đó là ma quỷ, là kẻ thù nghịch, là kẻ chống đối, như Kinh Thánh đã chép.

**Ê-sai 14:12-20: Hỡi sao mai, con trai của sáng sớm kia, sao ngươi từ trời sa xuống (How art thou fallen from heaven, O Lucifer, son of the morning)! Hỡi kẻ giày đạp các nước kia, người bị chặt xuống đất là thể nào! Người vẫn bụng bảo dạ rằng: Ta sẽ lên trời, sẽ nhắc ngai ta lên trên các ngôi sao Đức Chúa Trời. Ta sẽ ngồi trên núi hội về cuối cùng phương bắc. Ta sẽ lên trên cao những đám mây, làm ra mình bằng Đấng Rất Cao. Nhưng người phải xuống nơi âm phủ, sa vào nơi vực thẳm! Những kẻ thấy người sẽ ngó chăm người; và nhìn người cách ý tứ, mà rằng: Có phải người này là kẻ đã làm rung rinh đất, day động các nước, làm cho thế gian thành đồng vắng, lật đổ các thành, và chẳng hề buồn tha kẻ bị tù về nhà mình đó chẳng? Hết thấy vua các nước đều ngủ nơi lũng tẩm mình cách vinh hiển. Nhưng người thì bị ném xa khỏi mồ mả, như nhánh cây thối, như áo người bị giết, bị gươm đâm, bị xô xuống trong những đá nơi hố, khác nào thầy chết bị giày đạp dưới chân! Người sẽ không được hiệp cùng các vua trong lũng; vì người đã diệt nước mình và giết dân mình! Dòng dõi kẻ hung ác sẽ không được xứng đến danh nó nữa.**

Chữ sao mai - Lucifer<sup>H1966</sup> chép trong câu 12 trên, đó là chữ **הֵיֵלֵל**- heylel, số 1966 ra từ chữ **הַלָּל**- halal, số 1984 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **kẻ mang ánh sáng, sao Mai, sự sáng láng, sự sáng dạ, sự thông minh, sự sáng chói, để chiếu sáng, để ngợi khen, để xứng đáng được ngợi khen, sự hấp dẫn, sự ưa thích, sự khoe khoang, sự khoác lác, sự làm cho mất hiệu lực, làm cho mất tác dụng của điều luật, làm cho người khác trở nên ngu dại, khiến người khác trở nên lố bịch, trở nên ngu muội;**

Nếu chúng ta chú ý vào danh, tức là tên mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã đặt mỗi tạo vật mà Ngài đã dựng nên, đều mang ý nghĩa về **“uy quyền, bổn tánh, thanh danh, sự tôn trọng”**. Mỗi một tạo vật khi nhận biết danh của mình, thì phải nhận biết trách nhiệm của mình là phải làm trọn bổn phận, nghĩa là bổn tánh của mình, vì nếu người ta chỉ chấp nhận những ý nghĩa tốt đẹp trong danh đó mà bỏ qua phần trách nhiệm của mình, thì tạo vật đó sẽ chết, như chúng ta có thể thấy trong các ý nghĩa của danh Lucifer đã chỉ ra những sự nguy hiểm nếu như kẻ mang danh đó không tuân theo sự chỉ định của Đức Chúa Trời, thì kẻ đó sẽ sa ngã vì những sự đã có trong danh Lucifer, đó là : **sự khoe khoang, sự khoác lác, sự làm cho mất hiệu lực, làm cho mất tác dụng của điều luật, làm cho người khác trở nên ngu dại, khiến người khác trở nên lố bịch, trở nên ngu muội;**

Quý Sa-tan cùng các sứ của nó đã bị Đức Chúa Trời xô chúng xuống đất và cho chúng được ở trong chốn không trung, tức là trong khoảng không trong bầu trời, tức là bên ngoài và dưới thiên đàng của Đức Chúa Trời.

**Ê-xê-chi-ên 28:1-19: Lại có Lời Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng: Hỡi con người, hãy nói cùng vua của Ty-rơ rằng: Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Vì lòng ngươi đã tự cao, và ngươi nói rằng: Ta là một vì thần, ta ngồi trên ngai Đức Chúa Trời, ở giữa các biển; đầu lòng ngươi tự cao lên bằng lòng Đức Chúa Trời, ngươi còn là loài người, không phải là Đức Chúa Trời. Nay, ngươi khôn hơn Đa-ni-ên; chẳng có sự mầu nhiệm nào giấu kín khỏi ngươi! Ngươi đã được giàu có bởi sự khôn ngoan và thông sáng của mình; đã thâu chứa vàng bạc trong kho tàng ngươi; bởi sự thông thạo và sự buôn bán mình, thì ngươi đã làm**

cho sự giàu có mình tấn tới. Vậy lòng người đã đem lên vì cơ sự giàu có của người. Vậy nên, Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Vì lòng người tự cao lên bằng lòng Đức Chúa Trời, cho nên, này, Ta sẽ khiến những người ngoại quốc hung bạo hơn hết trong các dân, nổi dậy nghịch cùng người; chúng nó sẽ rút gươm nghịch cùng sự khôn sáng hoa mỹ người, và làm ô uest sự vinh hiển người. Chúng nó sẽ xô người xuống hầm hố và người sẽ chết trong lòng biển, như người bị giết. Trước mặt kẻ giết người, người còn dám nói rằng: Ta là Đức Chúa Trời chăng? Khi ấy người ở trong tay của kẻ làm người bị thương, thì người là loài người, chẳng phải là Đức Chúa Trời. Người sẽ chết bởi tay người ngoại quốc như những kẻ chưa chịu cắt bì. Chúa Giê-hô-va phán rằng: Ấy chính Ta đã nói như vậy. Lại có Lời Đức Giê-hô-va phán cùng ta như vậy: Hỡi con người, hãy làm một bài ca thương về vua Ty-rơ và nói cùng người rằng: Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Người gồm đủ tất cả, đầy sự khôn ngoan, tốt đẹp trọn vẹn. Người vốn ở trong Ê-đên, là vườn của Đức Chúa Trời. Người đã có đầy mình mọi thứ ngọc báu, là ngọc mã não, ngọc vàng lợt, ngọc kim cương, ngọc thủy thương, ngọc sắc biếc, ngọc bích, ngọc sắc chàm, ngọc sắc xanh, ngọc thông hành, cùng vàng nữa. Nghê làm ra trống cơm ống sáo thuộc về người; từ ngày người mới được dựng nên đã sẵn sàng rồi. Người là một chê-ru-bin được xúc dầu đang che phủ; Ta đã lập người lên trên hòn núi thánh của Đức Chúa Trời; người đã đi dạo giữa các hòn ngọc sáng như lửa. Đường lối người trọn vẹn từ ngày người được dựng nên, cho đến lúc thấy sự gian ác trong người. Nhân người buôn bán thành lợi, lòng người đầy sự hung dữ, và người đã phạm tội; vậy Ta đã xô người như là vật ô uest xuống khỏi núi Đức Chúa Trời; hỡi chê-ru-bin che phủ kia, Ta diệt người giữa các hòn ngọc sáng như lửa! Lòng người đã kiêu ngạo vì sự đẹp người, và sự vinh hiển của người làm cho người làm hư khôn ngoan mình. Ta đã xô người xuống đất, đặt người trước mặt các vua, cho họ xem thấy. Người đã làm ô uest nơi thánh người bởi tội ác người nhiều quá và bởi sự buôn bán người không công bình; Ta đã khiến lửa ra từ giữa người; nó đã thiêu nuốt người, và Ta đã làm cho người trở nên tro trên đất, trước mặt mọi kẻ xem thấy. Hết thấy những kẻ biết người trong các dân sẽ sống sờ về người. Kia, người đã trở nên một cơ kinh khiếp, đời đời người sẽ không còn nữa.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã không dùng hơi thở ra từ miệng của Ngài để tạo nên các thiên sứ khác thay thế cho số thiên sứ đã sa ngã theo Lucifer và đã bị Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đuổi ra khỏi thiên đàng, nhưng Ngài đã tạo nên loài người bằng hơi thở ra từ miệng Ngài và bằng quyền phép của Thần Đức Giê-Hô-Va mà Ngài tạo nên loài người. Nhưng Ngài chỉ tạo nên một người mà thôi, đó là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên A-đam theo ảnh tượng của Ngài, mà theo Lễ thật thì ảnh tượng của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đó chính là theo **Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời**, vì **Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời** đại diện Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời trước muôn vật có sự sống được Đức Chúa Trời ban cho.

**Ma-la-chi 2:15-16: Vả, hơi sống của Đức Chúa Trời đâu có dư dật, chỉ làm nên một người mà thôi. Nhưng vì sao chỉ làm một người? Ấy là vì tìm một dòng dõi thánh. Vậy các người khá cẩn thận trong tâm thần mình; chớ đái cách phỉnh dối với vợ mình lấy lúc tuổi trẻ. Vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên có phán rằng Ta ghét người nào bỏ vợ, và người nào lấy sự hung dữ che áo mình, Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy. Vậy hãy giữ trong tâm thần các người, chớ đái cách phỉnh dối.**

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời dùng hình ảnh hôn nhân của loài người để nói về Giao ước của Ngài, vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng thành tín, vậy nên bất cứ một thiên sứ nào, hay là một người nào mà không vâng giữ các mạng lệnh cùng giữ sự Giao ước của Đức Chúa Trời, thì kẻ đó là kẻ thù nghịch Đức Chúa Trời. Kẻ đó là thuộc về ma quỷ, vì ma quỷ là kẻ bội ước, là kẻ thù nghịch Đức Chúa Trời.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tận dụng quyền lực của ma quỷ, là kẻ được Đức Chúa Trời cho phép sống trong chốn không trung và được gọi là kẻ cầm quyền chốn không trung (Ê-phê-sô 2:2), như công cụ để thử luyện loài người và qua công cụ này mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ tìm được từ giữa thế gian này những người nào trung tín với Ngài, kính sợ Danh Ngài và yêu mến luật pháp của Ngài và những người được Đức Giê-Hô-Va chọn lấy cho Ngài đó, sẽ nhận được các ơn ban cho của Đức Chúa Trời thông qua việc Ngài sẽ cho kẻ đó được sự hiểu biết Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, vì **trong Lời của Đức Chúa Trời có sự sống, sự sống là sự sáng của loài người**, vì nhờ quyền phép của sự sáng, là sự công bình và sự thánh sạch của Lễ thật mà linh hồn người đó được sự sống lại và linh hồn người đó sẽ được sự sống đời đời, nếu người đó tiếp tục sống trong Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời.

**Ê-phê-sô 4:1-32: Vậy, tôi là kẻ tù trong Chúa, khuyên anh em phải ăn ở một cách xứng đáng với chức**

phận mà Chúa đã gọi anh em, phải khiêm nhường đến điều, mềm mại đến điều, phải nhịn nhục, lấy lòng thương yêu mà chiều nhau, dùng dây hòa bình mà giữ gìn sự hiệp một của Thánh Linh. Chỉ có một thân thể, một Thánh Linh, như anh em bởi chức phận mình đã được gọi đến một sự trông cậy mà thôi; chỉ có một Chúa, một đức tin, một phép báp tem; chỉ có một Đức Chúa Trời và một Cha của mọi người, Ngài là trên cả mọi người, giữa mọi người và ở trong mọi người. Nhưng, đã ban ân điển cho mỗi một người trong chúng ta theo lượng sự ban cho của Đấng Christ. Vậy nên có chép rằng: Ngài đã lên nơi cao, dẫn muôn vàn kẻ phu tù, và ban các ơn cho loài người. Vả, những chữ “Ngài đã lên” có nghĩa gì, há chẳng phải là Ngài cũng đã xuống trong các miền thấp ở dưới đất sao? Đấng đã xuống tức là Đấng đã lên trên hết các tầng trời, để làm cho đầy đầy mọi sự. Ấy chính Ngài đã cho người này làm sứ đồ, kẻ kia làm tiên tri, người khác làm thầy giảng Tin Lành, kẻ khác nữa làm mục sư và giáo sư, để các thánh đồ được trọn vẹn về công việc của chức dịch và sự gây dựng thân thể Đấng Christ, cho đến chừng chúng ta thấy đều hiệp một trong đức tin và trong sự hiểu biết Con Đức Chúa Trời, mà nên bậc thành nhân, được tầm thước vóc giạc trọn vẹn của Đấng Christ. Ngài muốn chúng ta không như trẻ con nữa, bị người ta lừa đảo, bị mưu chước dỗ dành làm cho lầm lạc, mà dạy động và đời đời theo chiều gió của đạo lạc, nhưng muốn cho chúng ta lấy lòng yêu thương nói ra lẽ thật (*the truth*), để trong mọi việc chúng ta đều được thêm lên trong Đấng làm đầu, tức là Đấng Christ. Ấy nhờ Ngài mà cả thân thể ràng buộc vững bền bởi những cái lắt léo, khiến các phần giao thông với nhau, tùy lượng sức mạnh của từng phần, làm cho thân thể lớn lên, và tự gây dựng trong sự yêu thương. Vậy, này là điều tôi nói và điều tôi nhân Danh Chúa mà rao ra: ấy là anh em chớ nên ăn ở như người ngoại đạo nữa, họ theo sự hư không của ý tưởng mình, bởi sự ngu muội ở trong họ, và vì lòng họ cứng cõi nên trí khôn tối tăm, xa cách sự sống của Đức Chúa Trời. Họ đã mất cả sự cảm biết, đành bỏ mình trong một đời buông lung, đem lòng mê đắm không biết chán mà phạm hết mọi điều ô ố. Nhưng anh em học cho biết Đấng Christ thì chẳng phải như vậy, vì anh em đã nghe đạo Ngài (*Lời của Ngài*), và được dạy dỗ trong Ngài (y theo lẽ thật trong Đức Chúa Jêsus) rằng anh em phải bỏ cách ăn nết ở ngày trước, thoát lột người cũ là người bị hư hỏng bởi tư dục dỗ dành, mà phải làm nên mới trong tâm trí mình, và mặc lấy người mới, tức là người đã được dựng nên giống như Đức Chúa Trời, trong sự công bình và sự thánh sạch của lẽ thật. Như vậy, mỗi người trong anh em phải chừa sự nói dối, hãy nói thật với kẻ lân cận mình, vì chúng ta làm chi thể cho nhau. Ví bằng anh em đang cơn giận, thì chớ phạm tội; chớ căm giận cho đến khi mặt trời lặn, và đừng cho ma quỷ nhân dịp. Kẻ vốn hay trộm cắp chớ trộm cắp nữa; nhưng thà chịu khó, chính tay mình làm nghề lương thiện, đừng có vật chi giúp cho kẻ thiếu thốn thì hơn. Chớ có một lời dữ nào ra từ miệng anh em; nhưng khi đáng nói hãy nói một vài lời lành giúp ơn cho và có ích lợi cho kẻ nghe đến. Anh em chớ làm buồn cho Đức Thánh Linh của Đức Chúa Trời, vì nhờ Ngài anh em được ấn chứng đến ngày cứu chuộc. Phải bỏ khỏi anh em những sự cay đắng, buồn giận, tức mình, kêu rêu, mắng nhiếc, cùng mọi điều hung ác. Hãy ở với nhau cách nhân từ, đầy đầy lòng thương xót, tha thứ nhau như Đức Chúa Trời đã tha thứ anh em trong Đấng Christ vậy.

Chữ mà bản tiếng Việt chép là ngày cứu chuộc, trong câu 30 trên nguyên văn là *ngày được chuộc lại*.

Bản King James version chép câu 30 trên như sau: <sup>30</sup> And grieve <sup>G3076</sup> not the holy <sup>G40</sup> Spirit <sup>G4151</sup> of God <sup>G2316</sup>, whereby <sup>G1722-G3739</sup> ye are sealed <sup>G4972</sup> unto the day <sup>G2250</sup> of redemption <sup>G629</sup>.

Chữ cứu chuộc - redemption <sup>G629</sup> chép trong câu 30 trên, đó là chữ ἄπολύτρωσις - apolutrosis, số 629 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *hành động chuộc lại, nhận được giá chuộc cách đầy đủ, được giải thoát, được giải phóng, được trả hết nợ, được ra khỏi nơi chốn bị cầm cố, được phục mỗi mối quan hệ, được mua lại, được chuộc lại, được chuộc ra khỏi tội lỗi;*

Bây giờ chúng ta cùng trở lại với câu hỏi: *Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng toàn năng, loài người là do Ngài tạo nên và chẳng có tạo vật nào là tự nhiên mà có, như vậy hết thảy đều thuộc về Ngài, vậy thì tại sao Đức Chúa Trời lại phải chuộc lại từ tay quyền lực nào đã cầm buộc linh hồn những người đã phạm tội, hoặc chuộc lại thân thể xác thịt của những người đó, cùng sự chuộc lại đất đai hoặc những sự được gọi là sản nghiệp của người ta đó là bóng về thân thể xác thịt của loài người?*

Trong ngày Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên tại nơi đồng vắng Si-nai, Ngài đã phán rất rõ về mục đích Ngài chuộc dân Y-sơ-ra-ên khỏi xứ Ê-díp-tô, là nhà nô-lệ và Giê-Hô-Va Đức Chúa

Trời cũng phán rất rõ về điều kiện mà dân Y-sơ-ra-ên phải làm theo các mạng lệnh cùng phải giữ giao ước của Ngài, thì linh hồn họ sẽ được sống, và ngược lại (dù Đức Giê-hô-Va không nói thẳng trong mạch văn đó), nếu người nào trong dân Y-sơ-ra-ên mà không vâng giữ, không tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài, không giữ sự giao ước của Ngài, thì linh hồn đó sẽ chết, vì trong thực tế, hết thảy loài người sanh ra từ A-đam đều đã bị bán cho tội lỗi từ khi người ta còn ở trong bụng mẹ (Ê-sai 48:8), nghĩa là linh hồn họ đã và đang ngồi ở trong bóng của sự chết.

Xuất Ê-díp-tô Ký 19:3-6: **Môi-se bèn lên đến Đức Chúa Trời, Đức Giê-hô-va ở trên núi gọi người mà phán rằng: Người hãy nói như vậy cho nhà Gia-cốp, và tỏ điều này cho dân Y-sơ-ra-ên: Các người đã thấy điều Ta làm cho người Ê-díp-tô, Ta chở các người trên cánh chim đại bàng làm sao, và dẫn các người đến cùng Ta thế nào. Vậy, bây giờ, nếu các người vâng Lời Ta và giữ sự giao ước Ta, thì trong muôn dân, các người sẽ thuộc riêng về Ta, vì cả thế gian đều thuộc về Ta. Các người sẽ thành một nước thảy tế lễ, cùng một dân tộc thánh cho Ta. Bấy nhiêu Lời đó người sẽ nói lại cùng dân Y-sơ-ra-ên.**

Lê-vi ký 18:2-5: **Hãy nói cùng dân Y-sơ-ra-ên rằng: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người. Các người chớ làm theo những điều người ta làm hoặc tại xứ Ê-díp-tô, là nơi các người đã kêu nộ, hoặc tại xứ Ca-na-an, là xứ Ta dẫn các người đi đến: chớ đi theo thói tục họ. Các người hãy tuân mạng lệnh của Ta, gìn giữ luật pháp của Ta đặng noi theo: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người. Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lệnh của Ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va.**

Vì A-đam đã nghe theo lời vợ mình, là Ê-va mà ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Đức Chúa Trời đã cấm ăn, mà Ê-va đã nghe theo lời con rắn mà thật sự đó là lời của quỷ Sa-tan ẩn núp trong thân hình con rắn để lừa dối Ê-va, mà ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác, dù Ê-va đã được nghe A-đam thuật lại mạng lệnh của Đức Chúa Trời và như vậy, cả Ê-va và A-đam đều nghe theo lời của quỷ Sa-tan, mà theo luật pháp công bình của Đức Chúa Trời thì cả Ê-va và A-đam đều đã nộ mình làm tội mọi cho quỷ Sa-tan.

Rô-ma 6:16: **Anh em há chẳng biết rằng nếu anh em đã nộ mình làm tội mọi đặng vâng phục kẻ nào, thì là tội mọi của kẻ mình vâng phục, hoặc của tội lỗi đến sự chết, hoặc của sự vâng phục để được nên công bình hay sao?**

Cũng một nguyên tắc đó, vì Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã giao trái đất này cho A-đam quản trị, nên khi A-đam phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Đức Chúa Trời đã cấm ăn, thì A-đam phải chết, mà sự chết đó không khiến cho thân thể xác thịt của A-đam chết ngay, nhưng linh hồn của A-đam đã mất quyền quản trị đất, cũng như mất quyền quản trị thân thể xác thịt mình nữa, nên muôn vật vốn đã được giao cho A-đam quản trị đó, đều bị mất vào tay của quỷ Sa-tan, vì nó đã lừa được loài người sa vào bẫy của tội lỗi và sự chết, nên muôn vật trên đất này đều bị ma quỷ cầm buộc, như Lời Chúa có chép.

Rô-ma 8:19-23: **Thật thế, muôn vật ước ao nóng nảy mà trông đợi con cái Đức Chúa Trời được tỏ ra. Vì muôn vật đã bị bắt phục sự hư không, chẳng phải tự ý mình, bèn là bởi cố Đấng bắt phục. Muôn vật mong rằng mình cũng sẽ được giải cứu khỏi làm tội sự hư nát, đặng dự phần trong sự tự do vinh hiển của con cái Đức Chúa Trời. Vì chúng ta biết rằng muôn vật đều than thở và chịu khó nhọc cho đến ngày nay; không những muôn vật thôi, lại chúng ta, là kẻ có trái đầu mùa của Đức Thánh Linh, cũng than thở trong lòng, đang khi trông đợi sự làm con nuôi, tức là sự cứu chuộc thân thể chúng ta vậy.**

**Đấng bắt phục** đó là chính Giê-hô-Va Đức Chúa Trời, Ngài là Đấng Công Bình, Ngài cai trị muôn vật theo sự công bình của Ngài, mà Lời của Đức Chúa Trời là luật pháp công bình của loài người.

Loài người là công việc do tay Giê-hô-Va Đức Chúa Trời làm nên và thuộc về Đức Chúa Trời, nhưng kẻ nào phạm tội thì kẻ đó thuộc về ma quỷ và Giê-hô-Va Đức Chúa Trời sẽ xoá tên kẻ đó khỏi sách của Ngài.

Xuất Ê-díp-tô Ký 32:15-35: **Đoạn, Môi-se ở trên núi trở xuống, tay cầm hai bảng chứng; hai bảng chứng có viết hai bên, mặt này và mặt kia. Hai bảng đó là việc của Đức Chúa Trời làm ra; chữ cũng là chữ của Đức Chúa Trời khắc trên bảng. Vả, Giô-suê nghe dân chúng la lên, bèn nói cùng Môi-se rằng: Trong trại quân có tiếng chiến đấu. Môi-se đáp rằng: Chẳng phải tiếng kêu về thắng trận, cũng chẳng phải tiếng kêu về thua trận; nhưng ta nghe tiếng kẻ hát. Khi đến gần trại quân, Môi-se thấy bò con và sự nhẩy múa, bèn nổi giận, liệng hai bảng chứng khỏi tay mình, bẻ ra nơi chân núi; đoạn lấy bò con của chúng đã đúc đem đốt trong lửa, rồi nghiền cho đến thành ra bụi, rải trên mặt nước, và cho dân Y-sơ-ra-ên uống. Môi-se bèn nói cùng A-rôn rằng: Dân này làm chi anh, mà anh xui cho chúng phạm tội nặng dường ấy? A-rôn đáp rằng: Xin chúa tôi đừng nổi giận, chúa biết rằng dân này chuyên làm điều ác! Họ**



có nói cùng tôi rằng: Hãy làm các thần đi trước chúng tôi; vì về phần Môi-se này, là người đã dẫn chúng tôi ra khỏi xứ Ê-díp-tô, chúng tôi chẳng biết có điều chi xảy đến cho người rồi. Tôi bèn nói cùng chúng rằng: Ai có vàng hãy lột ra! Họ bèn đưa cho tôi, tôi bỏ vào lửa, và bởi đó thành ra bò con này. Vả, Môi-se thấy dân sự buông lung, vì A-rôn để họ buông lung, đến nỗi bị sỉ nhục trong vòng các thù nghịch, thì người đứng nơi cửa trại quân mà nói rằng: Ai thuộc về Đức Giê-hô-va, hãy đến cùng ta đây! Hết thấy người Lê-vi đều nhóm lại gần bên người. Người truyền cho họ rằng: Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, có phán như vậy: Mỗi người trong các ngươi hãy đeo gươm bên mình, đi qua đi lại trong trại quân, từ cửa này đến cửa kia, và mỗi người hãy giết anh em, bạn hữu, và kẻ lân cận mình. Dân Lê-vi bèn làm y như lời Môi-se; trong ngày đó có chừng ba ngàn người bị chết. Vả, Môi-se đã truyền rằng: Ngày nay mỗi người trong vòng các ngươi hãy dâng tay mình cho Đức Giê-hô-va, chẳng sót chi đến con trai hay là anh em mình, hầu cho các ngươi được ơn phước vậy. Ngày mai, Môi-se nói cùng dân sự rằng: Các ngươi đã phạm một tội rất trọng; song bây giờ ta lên đến Đức Giê-hô-va, có lẽ ta sẽ được chuộc tội các ngươi chăng. Vậy, Môi-se trở lên đến Đức Giê-hô-va mà thưa rằng: Ôi! dân sự này có phạm một tội trọng, làm cho mình các thần bằng vàng; nhưng bây giờ xin Chúa tha tội cho họ! Bằng không, hãy xóa tên tôi khỏi sách Ngài đã chép đi. Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Kẻ nào phạm tội cùng Ta, Ta sẽ xóa nó khỏi sách Ta. Bây giờ, hãy đi, dẫn dân sự đến nơi Ta đã chỉ phán. Nay thiên sứ Ta sẽ đi trước ngươi; nhưng ngày nào Ta hình phạt thì sẽ phạt tội chúng nó. Đức Giê-hô-va hành phạt dân sự là vậy, vì dân sự là gốc phạm về tượng bò vàng mà A-rôn đã làm ra.

Ê-xê-chi-ên 18:4-32: Nay, mọi linh hồn đều thuộc về Ta; linh hồn của cha cũng như linh hồn của con, đều thuộc về Ta; linh hồn nào phạm tội thì sẽ chết. Nếu người nào là công bình, làm theo luật pháp và hiệp với lễ thật, không ăn trên núi, không ngược mắt trông các thần tượng của nhà Y-sơ-ra-ên, không làm nhục vợ kẻ lân cận mình, không lại gần đàn bà đang có kinh nguyệt; người mà không làm hại ai, trả của cầm lại cho kẻ mắc nợ, không cướp vật gì của ai, ban bánh cho kẻ đói, mặc áo cho kẻ trần truồng, không cho vay mà ăn lời, không lấy thêm, rút tay lại khỏi sự gian ác, theo lễ thật mà xét đoán trong người này với người khác; noi theo luật lệ của Ta và vâng giữ mạng lệnh của Ta, ăn ở cách thật thà, thì người ấy là người công bình; chắc thật người sẽ sống, Chúa Giê-hô-va phán vậy. Nếu người đã sanh con là trộm cướp, làm đổ máu, làm điều nào trong những điều ác đã nói trên kia, chẳng làm điều nào trong những điều thiện đã nói trên kia, nhưng đã ăn trên núi, làm nhục vợ kẻ lân cận mình, làm hại kẻ nghèo nàn thiếu thốn, cướp vật gì của ai, và không trả của cầm, ngược mắt trông các thần tượng và phạm sự gồm ghê, cho vay ăn lời và lấy thêm, thì đứa con đó sẽ sống không? Không nó sẽ không sống! Vì nó đã phạm mọi sự gồm ghê ấy, chắc thật nó sẽ chết, và huyết nó sẽ ở trên nó. Nhưng, nếu người ấy sanh con trai, con thấy mọi sự tội cha mình đã phạm, thì lo sợ, không làm điều chi giống như vậy hết; nếu con ấy không ăn trên núi, nếu nó không ngược mắt trông thần tượng của nhà Y-sơ-ra-ên, nếu nó không làm nhục vợ kẻ lân cận mình, nếu nó không làm hại ai, nếu nó không lấy của cầm và không cướp vật gì của ai, nhưng nó ban bánh cho kẻ đói, và mặc áo cho kẻ trần truồng; rút tay lại khỏi hại kẻ nghèo, không đòi lời lãi và lấy thêm, vâng giữ mạng lệnh của Ta và noi theo luật lệ của Ta, thì đứa con ấy sẽ không chết vì sự gian ác cha nó, mà chắc nó sẽ sống. Còn như cha nó đã dùng sự hung bạo ức hiếp, và phạm sự trộm cướp đối với anh em mình, đã làm điều không lành giữa dân sự mình, này, chính nó sẽ chết trong sự gian ác mình. Các ngươi còn nói rằng: Làm sao đứa con không mang sự gian ác của cha nó? Ấy là đứa con đã làm theo luật pháp và hiệp với lễ thật; ấy là nó đã giữ hết thấy luật lệ của Ta và làm theo; chắc thật nó sẽ sống. Linh hồn nào phạm tội thì sẽ chết. Con sẽ không mang sự gian ác của cha và cha không mang sự gian ác của con. Sự công bình của người công bình sẽ được kể cho mình, sự dữ của kẻ dữ sẽ chất trên mình. Song nếu kẻ dữ xây bỏ hết thấy tội mình đã phạm, nếu nó giữ mọi luật lệ của Ta, và nếu nó làm theo luật pháp và hiệp với lễ thật, chắc thật nó sẽ sống và không chết đâu. Không có một tội nào nó đã phạm sẽ bị nhớ lại nghịch cùng nó; nó sẽ sống vì cơ sự công bình nó đã làm. Chúa Giê-hô-va phán rằng: Ta há có vui chút nào về sự chết của kẻ dữ sao? há chẳng thà vui về sự nó xây bỏ đường lối mình và nó sống sao? Nhưng nếu kẻ công bình xây bỏ sự công bình của mình, nếu nó phạm sự gian ác, nếu nó bắt chước mọi sự gồm ghê mà kẻ dữ tự làm, thì nó sẽ sống không? Không có một việc công bình nào nó đã làm sẽ được nhớ lại; vì cơ sự phạm pháp mà nó đã làm, và tội lỗi nó đã phạm, nên nó sẽ chết trong

đó. Các người lại nói rằng: Đường lối của Chúa là không bằng phẳng! Vậy, hỡi nhà Y-sơ-ra-ên, hãy nghe: Đường lối của Ta há không bằng phẳng sao? Há chẳng phải đường lối của các người là không bằng phẳng sao? Nếu kẻ công bình xây bỏ sự công bình mình, nếu nó phạm sự gian ác, và nếu nó vì cố ấy mà chết; ấy là vì tội ác nó đã phạm mà nó chết. Nếu kẻ dữ xây bỏ sự dữ mình đã phạm, nếu nó làm theo luật pháp và hiệp với lẽ thật, thì nó sẽ cứu linh hồn mình cho được sống. Vì nó suy xét và xây bỏ mọi sự phạm pháp mình đã làm, chắc thật nó sẽ sống và không chết đâu. Nhưng mà nhà Y-sơ-ra-ên nói rằng: Đường lối của Chúa là không bằng phẳng. Hỡi nhà Y-sơ-ra-ên có phải là đường lối của Ta không bằng phẳng sao? Há chẳng phải đường lối của các người là không bằng phẳng sao? Vậy nên Chúa Giê-hô-va phán rằng: Hỡi nhà Y-sơ-ra-ên, Ta sẽ đoán xét các người, mỗi người theo việc làm của nó. Hãy trở lại và xây bỏ mọi sự phạm pháp của các người; vậy thì sự gian ác không trở nên cố hư nát cho các người. Hãy liệng xa các người mọi sự phạm pháp mà tự mình đã làm. Hãy làm cho mình lòng mới và thần mới; vì, hỡi nhà Y-sơ-ra-ên, làm sao mà các người muốn chết? Chúa Giê-hô-va phán rằng: Thật vậy, Ta không vui đâu về sự chết của kẻ phải chết, vậy các người hãy xây lại, mà được sống!

Như chúng ta đã biết, quỷ Sa-tan dù đã bị đuổi ra khỏi thiên đàng của Đức Chúa Trời, nhưng tội lỗi của A-đam đã cung cấp cho hắn quyền quản trị muôn vật trên đất này và như vậy, trải các đời, tùy theo tình trạng sống của linh hồn những người đang sống trên đất này mà muôn vật thuộc về người ấy có bị lệ thuộc dưới quyền cai trị của ma quỷ hay không. Nếu người nào đã nhận được giá cứu chuộc sự sống mình, nghĩa là linh hồn của người đó đã được chuộc lại cho Đức Chúa Trời và thuộc về Đức Chúa Jê-sus Christ và nếu thân thể xác thịt của người đó đã nhờ quyền phép của Lẽ thật, còn được gọi là Luật pháp của Thánh Linh sự sống mà được cứu chuộc ra khỏi sự rửa sả của luật pháp, thì linh hồn người đó, cùng thân thể xác thịt của người đó không còn thuộc dưới quyền của tội lỗi nữa, nhưng thuộc về Đức Chúa Jê-sus Christ, như Lời Chúa có chép:

**1 Giăng 3:7-10: Hỡi các con cái bé mọn, chớ để cho ai lừa dối mình: kẻ làm sự công bình là người công bình, như chính mình Chúa là công bình. Kẻ nào phạm tội là thuộc về ma quỷ; vì ma quỷ phạm tội từ lúc ban đầu. Vả, Con Đức Chúa Trời đã hiện ra để hủy phá công việc của ma quỷ. Ai sanh bởi Đức Chúa Trời, thì chẳng phạm tội, vì hạt giống của Đức Chúa Trời ở trong người, và người không thể phạm tội được, vì đã sanh bởi Đức Chúa Trời. Bởi đó, người ta nhận biết con cái Đức Chúa Trời và con cái ma quỷ: ai chẳng làm điều công bình là không thuộc về Đức Chúa Trời, kẻ chẳng yêu anh em mình cũng vậy.**

Kinh Thánh cho chúng ta biết rằng, khi ma quỷ đã lừa dối Ê-va, khiến Ê-va và A-đam phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Đức Chúa Trời đã cấm ăn, thì kể từ đó quỷ Sa-tan được coi như là vua chúa của thế gian mờ tối này, nhưng điều đó không có nghĩa là quỷ Sa-tan được hợp pháp cầm quyền trên toàn trái đất này, vì chính tội lỗi của người ta cung cấp cho ma quỷ nơi ẩn náu mà thôi. Nhưng khi Lời của Đức Chúa Trời hằng sống được hợp pháp công bố trên môi miệng của người nào, thì chính quyền phép của Lời Đức Chúa Trời sẽ huỷ phá công việc của ma quỷ trên cuộc đời của người ấy cùng những sự thuộc về người đó.

Bất kỳ nơi nào, nghĩa bất cứ linh hồn nào đã nhờ quyền phép của Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời mà được phục hồi sự sống mình và môi miệng của người đó luôn tôn cao Lời Đức Chúa Trời, cả luật pháp văn tự được chép trong Kinh Thánh, cùng Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, thì người đó cùng những sự thuộc về người đó được chuộc lại cho Đức Chúa Trời, như Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã phán:

**Xuất Ê-díp-tô Ký 20:24: Người hãy lập cho Ta một bàn thờ bằng đất, trên đó phải dâng của lễ thiêu, cùng của lễ thù ân của người, hoặc chiên hay bò. Phàm nơi nào có ghi nhớ Danh Ta, Ta sẽ đến và ban phước cho người tại đó.**

Môi-se là bóng về luật pháp văn tự được chép trong Kinh Thánh, ý nghĩa của chữ **lập** - **make**<sup>H6213</sup> trong mạng lệnh của Đức Giê-hô-va là nói về quyền phép của Lời Đức Chúa Trời đã chép trong luật pháp văn tự đó khi được rao giảng, được tôn cao, được dạy dỗ khiến những người nghe và tin cậy và làm theo Lời Chúa mà kính sợ Danh Đức Giê-hô-va và yêu mến luật pháp văn tự của Đức Chúa Trời, thì môi miệng của người đó được ví là bàn thờ dâng của lễ thiêu cho Đức Giê-hô-va, mà **bàn thờ bằng đất** đó là bóng, vì thân thể xác thịt của loài người được ví là đền thờ của Đức Chúa Trời, còn các con sinh tể đã được Đức Giê-hô-va chỉ định được phép dâng trên bàn thờ về của lễ thiêu đó là bóng và luật pháp trọn vẹn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời, **cả luật pháp văn tự và Luật pháp của Thánh Linh sự sống** khi được công bố trên môi miệng của người tin

Chúa, sẽ huỷ phá công việc của ma quỷ và Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ ban phước cho người đó và thân thể của người đó cũng được ban phước và các vật thuộc về sản nghiệp của người đó cũng được ban phước.

Chúng ta tiếp tới **giá chuộc** mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với dân Y-sơ-ra-ên, là bóng về linh hồn của những người tin Chúa đã được cứu chuộc ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết. Khi dân Y-sơ-ra-ên giữ lễ vượt qua của Đức Giê-Hô-Va tại xứ Ê-díp-tô, thì huyết của chiên con không tỳ vít mà mỗi nhà dân Y-sơ-ra-ên đã bắt cho mình và giết nó và ăn thịt chiên con đó vào lối chiều tối đó là bóng về Đức Chúa Jêsus Christ, Chiên con của Đức Chúa Trời. Huyết của chiên con bị giết đó được bôi trên mày cửa của nhà nào ăn thịt chiên con đó là bóng về Lễ thật mầu nhiệm chỉ có trong Lời của Đức Chúa Trời được ban cho những người nào đã tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Chúa của cuộc đời mình, mà công bố ra các Lễ thật đã Đức Thánh Linh tỏ ra cho mình, thì thiên sứ của Đức Chúa Trời sẽ bảo vệ những người đó, vì những người đó được hưởng cơ nghiệp của sự cứu chuộc mà Đức Chúa Trời đã ban cho mình. Cửa của nhà nào ăn thịt chiên con đó là bóng về môi miệng của người ấy, vì thân thể xác thịt của người ấy được ví là nhà tạm của linh hồn người ta và môi miệng người ấy được ví là bàn thờ dâng của lễ thiêu cho Đức Giê-Hô-Va vậy.

Nhưng vào thời điểm của lễ vượt qua đầu tiên của Đức Giê-Hô-Va đó, dân Y-sơ-ra-ên chưa biết ý nghĩa này, nhưng chính việc dân Y-sơ-ra-ên đã vâng theo tiếng phán của Đức Giê-Hô-Va và làm theo mạng lệnh của Ngài, thì **sự vâng lời đó là giá chuộc họ**.

Có một điều rất quan trọng mà chúng ta phải biết, đó là thân thể xác thịt của người ta vốn thuộc về Đức Giê-Hô-Va, nhưng vì tội lỗi của A-đam, là người được Đức Giê-Hô-Va tạo nên trước nhất đó đã khiến thân thể xác thịt của loài người bị rửa sả, bị ô-uế, mà chính sự ô-uế đó là nơi ẩn náu của ma quỷ. Nên ma quỷ luôn tìm cách để lừa dối và cám dỗ người ta sa vào tội lỗi để chúng tiếp tục hợp pháp cầm buộc thân thể đó làm đồ dùng cho sự gian ác, hầu cho chúng có nơi ẩn náu trong thân thể xác thịt của người ta.

Chính quỷ đã cầm buộc Pha-ra-ôn, khiến người không chịu buông tha cho dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô, nên tai vạ thứ mười mà Đức Giê-Hô-Va đã giáng cho xứ Ê-díp-tô đó, cũng là giáng tai vạ cho toàn xứ Ê-díp-tô, từ vua Pha-ra-ôn cho đến dân Ê-díp-tô, nhà nào cũng có người chết, mà khi người ta chết, thì ma quỷ sẽ mất chỗ ẩn náu, như Kinh Thánh có chép:

**Xuất Ê-díp-tô Ký 12:29-33: Vả, khi giữa đêm, Đức Giê-hô-va hành hại mọi con đầu lòng tại xứ Ê-díp-tô, từ thái tử của Pha-ra-ôn ngồi trên ngai mình, cho đến con cả người bị tù, và hết thảy con đầu lòng của súc vật. Đang lúc ban đêm, Pha-ra-ôn, quần thần cùng hết thảy người Ê-díp-tô đều chờ dậy; có tiếng kêu la inh ỏi trong xứ Ê-díp-tô, vì chẳng một nhà nào là không có người chết. Trong đêm đó, Pha-ra-ôn bèn đòi Môi-se và A-rôn mà phán rằng: Hai người và dân Y-sơ-ra-ên hãy chờ dậy, ra khỏi giữa vòng dân ta mà đi hầu việc Đức Giê-hô-va, như các người đã nói. Cũng hãy dẫn bò và chiên đi, như lời các người đã nói, và cầu phước cho ta nữa. Người Ê-díp-tô thúc giục dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ mau mau, vì nói rằng: Chúng ta đều chết hết!**

Thực tế là chính ma quỷ rất sợ phải sống trong chốn không trung, nên chúng tìm đủ mọi cách để khiến loài người sa vào tội lỗi để chúng có nơi ẩn náu, đó là thân thể xác thịt của loài người, cùng thân thể xác thịt các loài động vật có sự sống, nên khi Đức Giê-Hô-Va giáng tai vạ thứ mười cho xứ Ê-díp-tô thì hết thảy mọi con đầu lòng từ người ta cho đến súc vật thuộc về người Ê-díp-tô phải chết, điều đó sẽ đe dọa trực tiếp tới nơi ẩn náu của ma quỷ, vì tội lỗi sẽ mở cửa cho sự rửa sả của luật pháp giáng trên kẻ phạm tội truyền lại con cháu ba đến bốn đời và như vậy, sự trừng phạt của Đức Giê-Hô-Va là công bình đối với những người phạm tội nghịch lại mạng lệnh của Ngài, mà những người Ê-díp-tô đó cũng là bóng cho những người sống trong thế gian này mà không tin đến Danh của Đức Chúa Jêsus Christ, thì đến kỳ người đó sẽ bị phán xét tùy theo tội lỗi của người đó mà người đó phải chết, hoặc bị sự rửa sả cai trị nhà người đó vì cơ tội lỗi của người đó, hoặc là những người đứng đầu hoặc trong gia đình, hoặc trong quốc gia, cùng liên quan đến tài sản, đất đai của họ nữa. Sự phán xét này sẽ trở thành một áp lực rất mạnh và nặng không chỉ đối với những người phạm tội chống lại Lời của Đức Chúa Trời và còn trực tiếp đánh vào vương quốc của quỷ Sa-tan nữa, bắt buộc chúng phải để cho dân Y-sơ-ra-ên (là bóng về linh hồn người tin Chúa) được giải thoát khỏi xứ Ê-díp-tô, là bóng về thế gian này.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng hằng thương xót, Ngài không vui khi thấy kẻ ác bị báo, nhưng trong trường hợp người ta cứ cứng lòng, thì người ta phải chịu hình phạt tương xứng với tội lỗi của mình.

Đầu vậy, hết thảy các con đầu lòng trong xứ Ê-díp-tô đã phải chết đó là giá chuộc dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ đó, vì thế cho nên, khi người nào đã được chuộc ra khỏi xứ Ê-díp-tô rồi, mà lại phạm tội, thì chính kẻ đó

sẽ phải chết, vì không có giá chuộc cho kẻ đó nữa, như Lời Chúa có chép:

Hê-bơ-rơ 10:19-31: Hỡi anh em, vì chúng ta nhờ huyết Đức Chúa Jêsus được dọn dĩ vào nơi rất thánh, bởi đường mới và sống mà Ngài đã mở ngang qua cái màn, nghĩa là ngang qua xác Ngài, lại vì chúng ta có một thầy tế lễ lớn đã lập lên cai trị nhà Đức Chúa Trời, nên chúng ta hãy lấy lòng thật thà với đức tin đầy dẫy trọn vẹn, lòng được tưới sạch khỏi lương tâm xấu, thân thể rửa bằng nước trong, mà đến gần Chúa. Hãy cầm giữ sự làm chứng về điều trông cậy chúng ta chẳng chuyển lay, vì Đấng đã hứa cùng chúng ta là thành tín. Ai nấy hãy coi sóc nhau để khuyên giục về lòng yêu thương và việc tốt lành; chớ bỏ sự nhóm lại như mấy kẻ quen làm, nhưng phải khuyên bảo nhau, và hễ anh em thấy ngày ấy hầu gần chừng nào, thì càng phải làm như vậy chừng nấy. Vì nếu chúng ta đã nhận biết lễ thật rồi, mà lại cố ý phạm tội, thì không còn có tế lễ chuộc tội nữa, nhưng chỉ có sự đợi chờ kinh khiếp về sự phán xét, và lửa hừng sẽ đốt cháy kẻ bội nghịch mà thôi. Ai đã phạm luật pháp Môi-se, nếu có hai ba người làm chứng, thì chết đi không thương xót, huống chi kẻ giày đạp Con Đức Chúa Trời, coi huyết của giao ước, tức là huyết mà mình nhờ nên thánh, là ô uế, lại khinh lờn Đức Thánh Linh ban ơn, thì anh em há chẳng tưởng rằng người ấy đáng bị hình rất nghiêm đoán phạt hay sao? Vì chúng ta biết Đấng đã phán rằng: Sự trả thù thuộc về Ta; Ta sẽ báo ứng, ấy là Lời Chúa phán. Lại rằng: Chúa sẽ xét đoán dân mình. Sa vào tay Đức Chúa Trời hằng sống là sự đáng kinh khiếp thay!

Bây giờ chúng ta cùng đến với một điều kiện bắt buộc mà mọi người tin Chúa phải đạt, theo mạng lệnh của Đức Chúa Jêsus Christ, Đấng cứu chuộc loài người chúng ta lại cho Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời.

Giăng 3:1-21: Trong vòng người Pha-ri-si, có người tên là Ni-cô-đem, là một người trong những kẻ cai trị dân Giu-đa. Ban đêm, người này đến cùng Đức Chúa Jêsus mà nói rằng: Thưa thầy, chúng tôi biết thầy là giáo sư từ Đức Chúa Trời đến; vì những phép lạ thầy đã làm đó, nếu Đức Chúa Trời chẳng ở cùng, thì không ai làm được. Đức Chúa Jêsus cất tiếng đáp rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng người, nếu một người chẳng sanh lại, thì không thể thấy được nước Đức Chúa Trời. Ni-cô-đem thưa rằng: Người đã già thì sanh lại làm sao được? Có thể nào trở vào lòng mẹ và sanh lần thứ hai sao? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng người, nếu một người chẳng nhờ nước và Thánh Linh mà sanh, thì không được vào nước Đức Chúa Trời. Hễ chi sanh bởi xác thịt là xác thịt; hễ chi sanh bởi Thánh Linh là thần. Chớ lấy làm lạ về điều Ta đã nói với người: Các người phải sanh lại. Gió muốn thổi đâu thì thổi, người nghe tiếng động; nhưng chẳng biết gió đến từ đâu và cũng không biết đi đâu. Hễ người nào sanh bởi Thánh Linh thì cũng như vậy. Ni-cô-đem lại nói: Điều đó làm thế nào được? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Người là giáo sư của dân Y-sơ-ra-ên, mà không hiểu biết những điều đó sao! Quả thật, quả thật, Ta nói cùng người, chúng Ta nói điều mình biết, làm chứng điều mình đã thấy; còn các người chẳng hề nhận lấy Lời chứng của chúng Ta. Ví bằng Ta nói với các người những việc thuộc về đất, các người còn chẳng tin thay; huống chi Ta nói những việc thuộc về trời, thì các người tin sao được? Chưa hề có ai lên trời, trừ ra Đấng từ trời xuống, ấy là Con người vốn ở trên trời. Xưa Môi-se treo con rắn lên nơi đồng vắng thế nào, thì Con người cũng phải bị treo lên dương ấy, hầu cho hễ ai tin đến Ngài đều được sự sống đời đời. Vì Đức Chúa Trời yêu thương thế gian, đến nỗi đã ban Con một của Ngài, hầu cho hễ ai tin Con ấy không bị hư mất mà được sự sống đời đời. Vả, Đức Chúa Trời đã sai Con Ngài xuống thế gian, chẳng phải để đoán xét thế gian đâu, nhưng hầu cho thế gian nhờ Con ấy mà được cứu. Ai tin Ngài thì chẳng bị đoán xét đâu; ai không tin thì đã bị đoán xét rồi, vì không tin đến Danh Con một Đức Chúa Trời. Vả, sự đoán xét đó là như vậy: sự sáng đã đến thế gian, mà người ta ưa sự tối tăm hơn sự sáng, vì việc làm của họ là xấu xa. Bởi vì phạm ai làm ác thì ghét sự sáng và không đến cùng sự sáng, e rằng công việc của mình phải trách móc chằng. Nhưng kẻ nào làm theo lễ thật thì đến cùng sự sáng, hầu cho các việc của mình được bày tỏ ra, vì đã làm trong Đức Chúa Trời.

Mục đích Đức Chúa Jêsus Christ phải đến thế gian này, là để làm chứng cho Lễ thật, mà sự làm chứng này không chỉ bằng các Lời mà Đức Chúa Jêsus đã rao giảng, mà bằng quyền phép của Lễ thật, mà khi nói đến Lễ thật là nói về Đức Thánh Linh, mà người ta chỉ có thể nhận biết Đức Thánh Linh khi linh hồn người ta được tái sanh, bấy giờ linh hồn người đó sẽ nghe được tiếng của Đức Thánh Linh, Ngài là Thần của Đức Giê-Hô-Va, Ngài là Thần Lễ thật mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán về Đức Thánh Linh vậy, vì Đức Thánh Linh tức là Lễ thật, mà Lễ thật là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời.

Đức Chúa Jêsus đã phán với Ni-cô-đem, một giáo sư có danh tiếng của dân Y-sơ-ra-ên về một nguyên tắc, một mạng lệnh liên quan đến sự sống lại và sự sống đời đời của loài người, đó là: **“Quả thật, quả thật, Ta nói cùng người, nếu một người chẳng sanh lại, thì không thể thấy được nước Đức Chúa Trời.... Quả thật, quả thật, Ta nói cùng người, nếu một người chẳng nhờ nước và Thánh Linh mà sanh, thì không được vào nước Đức Chúa Trời. Hễ chi sanh bởi xác thịt là xác thịt; hễ chi sanh bởi Thánh Linh là thần. Chớ lấy làm lạ về điều Ta đã nói với người: Các người phải sanh lại.”**

Bản King James version chép: <sup>3</sup>Jesus<sup>G2424</sup> answered<sup>G611</sup> and said<sup>G2036</sup> unto him, Verily<sup>G281</sup>, verily<sup>G281</sup>, I say<sup>G3004</sup> unto thee, Except<sup>G3362</sup> a man<sup>G5100</sup> be born<sup>G1080</sup> again<sup>G509</sup>, he cannot<sup>G3756-G1410</sup> see<sup>G1492</sup> the kingdom<sup>G932</sup> of God<sup>G2316</sup>. <sup>4</sup>Nicodemus<sup>G3530</sup> saith<sup>G3004</sup> unto him, How<sup>G4459</sup> can<sup>G1410</sup> a man<sup>G444</sup> be born<sup>G1080</sup> when he is old<sup>G1088</sup>? can<sup>G1410</sup> he enter<sup>G1525</sup> the second<sup>G1208</sup> time<sup>G1208</sup> into<sup>G1519</sup> his mother's<sup>G3384</sup> womb<sup>G2836</sup>, and be born<sup>G1080</sup>? <sup>5</sup>Jesus<sup>G2424</sup> answered<sup>G611</sup>, Verily<sup>G281</sup>, verily<sup>G281</sup>, I say<sup>G3004</sup> unto thee, Except<sup>G3362</sup> a man<sup>G5100</sup> be born<sup>G1080</sup> of water<sup>G5204</sup> and of the Spirit<sup>G4151</sup>, he cannot<sup>G3756-G1410</sup> enter<sup>G1525</sup> into<sup>G1519</sup> the kingdom<sup>G932</sup> of God<sup>G2316</sup>. <sup>6</sup>That which is born<sup>G1080</sup> of the flesh<sup>G4561</sup> is flesh<sup>G4561</sup>; and that which is born<sup>G1080</sup> of the Spirit<sup>G4151</sup> is spirit<sup>G4151</sup>. <sup>7</sup>Marvel<sup>G2296</sup> not that I said<sup>G2036</sup> unto thee, Ye must<sup>G1163</sup> be born<sup>G1080</sup> again<sup>G509</sup>.

Chữ **thấy được** - see<sup>G1492</sup> chép trong câu 3 trên, đó là chữ εἶδω - eido, số 1492 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *sự nhìn thấy, sự hiểu rõ, sự nhận ra, được sự hiểu biết, sự lĩnh hội được, sự biết được, sự quan tâm đến, sự lưu ý đến, sự nắm được ý, sự được tỏ cho biết;*

Chữ **Nước Đức Chúa Trời** - the kingdom<sup>G932</sup> of God<sup>G2316</sup> chép trong các câu trên, đó là chữ βασιλεία - basileia, số 932 ra từ chữ βασιλεύς-basileus, số 935 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *sự thành lập, sự thiết lập, nền tảng của quyền phép, chủ quyền tối cao, sự cai trị của vua, đặc quyền đặc lợi của vua, đặc ân của vua, linh vực thần linh, nguyên tắc, điều lệ, quy luật, luật lệ của vua, hoàng gia của vua.*

Vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên muôn vật bằng Lời được phán ra khỏi miệng Ngài và Đức Chúa Trời cai trị muôn vật bằng Lời của Ngài, nhưng để loài người nhận biết được ý muốn của Đức Chúa Trời thì Đức Chúa Trời đã phán các Lời của Ngài ra cho những người được Ngài chỉ định và ban ơn cho, để nghe được tiếng của Ngài mà chép xuống thành chữ, được gọi là văn tự, mà nhân Danh Ngài mà công bố ra, để cứu chuộc loài người lại cho Ngài, mà những Lời được tỏ ra đó chỉ có những người được Đức Chúa Trời chỉ định cho mới có thể nghe được và hiểu được mà thôi. Cho đến kỳ được gọi là kỳ hoán cải, bấy giờ chỉ những linh hồn nào được Thần của Đức Giê-Hô-Va, là Đức Thánh Linh ban ơn cho mà được trở nên môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ, được trở thành kẻ truyền giải ngôn ngữ của Lời Đức Chúa Trời cho loài người xác thịt nghe và hiểu được ý muốn cùng ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời giấu trong các Lời văn tự của Kinh Thánh, mà những sự được tỏ ra đó được gọi là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, là Luật pháp của Thánh Linh sự sống, là Lễ thật, có quyền phép của sự sống lại và sự sống đời đời trong các Lời đó. Nhưng các Lời được gọi là Lễ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời đó sẽ không tự động được giữ lại trong lòng của những người nào được nghe các Lời đó, mà chỉ có Đức Thánh Linh là Thần của Đức Giê-Hô-Va mới có quyền ghi tạc các Lời đó vào trong lòng, trong trí của những người nào nghe Lời của Đức Chúa Trời mà run, mà kính sợ Đức Chúa Trời và tuân theo luật pháp của Đức Chúa Trời. Điều đó có nghĩa là chính Đức Thánh Linh sẽ thắp sáng ngọn đèn của Ngài nơi linh hồn đó, bấy giờ con mắt của linh hồn người đó mới được thấy những sự lạ lùng trong luật pháp của Đức Chúa Trời và bấy giờ linh hồn đó mới thật sự hiểu được chân giá trị của luật pháp, mà cai trị xác thịt mình vâng phục luật pháp của Đức Chúa Trời để được sự tha tội, như Lời Chúa có chép:

**Thi-Thiên 18:28-30: Chúa thắp ngọn đèn tôi: Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi, soi sáng nơi sự tối tăm tôi. Nhờ Ngài tôi sẽ xông ngang qua đạo binh, cậy Đức Chúa Trời tôi, tôi sẽ vượt khỏi tường thành. Còn Đức Chúa Trời, các đường lối Ngài là trọn vẹn; Lời của Đức Giê-hô-va đã được luyện cho sạch; Ngài là cái khiên cho những kẻ nào nung nấu mình nơi Ngài.**

**Thi-Thiên 119:17-20: Xin Chúa ban ơn lành cho tôi tớ Chúa, để tôi được sống; Thì tôi sẽ giữ Lời của Chúa. Xin Chúa mở mắt tôi, để tôi thấy sự lạ lùng trong luật pháp của Chúa. Tôi là người khách lạ trên đất, xin chớ giấu tôi các điều răn Chúa. Linh hồn tôi hao mòn vì mong ước các mạng lệnh Chúa luôn luôn.**

**Hê-bơ-rơ 10:15-17: Đức Thánh Linh cũng làm chứng cho chúng ta như vậy; vì đã phán rằng: Chúa phán: Đây là giao ước Ta lập với chúng nó Sau những ngày đó, Ta sẽ để luật pháp của Ta vào lòng chúng**

**nó và ghi tạc nơi trí khôn, lại phán: Ta sẽ chẳng còn nhớ đến tội lỗi gian ác của chúng nó nữa.**

Bây giờ chúng ta đến với ý nghĩa của chữ **được vào** - enter<sup>G1525</sup> into<sup>G1519</sup> chép trong Giăng 3 câu 5, đó là chữ εἰσερχομαι - eiserchomai, số 1525 ra từ chữ εἶς - eis, số 1519 và chữ ἔρχομαι - erchomai, số 2964 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *sự tiến vào trong, sự gia nhập, được kết nạp, bước vào bên trong để biết những sự có bên trong, để được biết những sự thuộc về nơi chốn, vị trí, địa vị, chỗ đứng, thuộc về thời gian, thời kỳ, thời đại hoặc được biết mục đích, ý định, chủ tâm, kết quả, những sự thuộc về ngôn ngữ học từ lúc ban đầu cho đến cuối cùng, được đi theo sự dắt dẫn để biết những sự sẽ được tỏ ra, được bộc lộ ra;*

Đức Chúa Jêsus Christ đã phán với các môn đồ của Ngài về việc Đức Thánh Linh sẽ dẫn họ vào trong các Lẽ thật và cũng là sự được vào trong Nước Đức Chúa Trời như sau:

**Giăng 16:12-15: Ta còn có nhiều chuyện nói với các người nữa; nhưng bây giờ những điều đó cao quá sức các người. Lúc nào Thần lẽ thật sẽ đến, thì Ngài dẫn các người vào mọi lẽ thật; vì Ngài không nói tự mình, nhưng nói mọi điều mình đã nghe, và tỏ bày cho các người những sự sẽ đến. Ấy chính Ngài sẽ làm sáng Danh Ta, vì Ngài sẽ lấy điều thuộc về Ta mà rao bảo cho các người. Mọi sự Cha có, đều là của Ta; nên Ta nói rằng Ngài sẽ lấy điều thuộc về Ta mà rao bảo cho các người vậy.**

Các chữ **Danh Ta**, và chữ **Ta** mà Đức Chúa Jêsus đã phán với các môn đồ của Ngài, đó là nói về Ngài - Đức Chúa Jêsus - Danh Ngài xưng là **Lời Đức Chúa Trời** (Khải huyền 19:13).

Sự thấy được mà Đức Chúa Jêsus đã phán và sứ đồ Phao-lô cũng đã cầu nguyện cho những người tin Chúa được thấy đó, có nghĩa là con mắt của linh hồn người ta phải được sáng trở lại mà nhìn thấy những sự chung quanh mình, mà sự thấy được đây là nói về hiểu biết ý nghĩa mầu nhiệm của Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, đã giấu kín từ các đời trước bên trong các Lời của luật pháp văn tự đã chép trong Kinh Thánh.

Sứ đồ Phao-lô đã kinh nghiệm được Lẽ thật này, nên ông đã làm chứng: **“Tôi cầu Đức Chúa Trời của Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta, là Cha vinh hiển, ban thần trí của sự khôn sáng và của sự tỏ ra cho anh em, để nhận biết Ngài, lại soi sáng con mắt của lòng anh em, hầu cho biết điều trông cậy về sự kêu gọi của Ngài là thể nào, sự giàu có của cơ nghiệp vinh hiển Ngài cho các thánh đồ là làm sao, và biết quyền vô hạn của Ngài, đối với chúng ta có lòng tin, là lớn dường nào, y theo phép tối thượng của năng lực mình, mà Ngài đã tỏ ra trong Đấng Christ, khi khiến Đấng Christ từ kẻ chết sống lại và làm cho ngồi bên hữu mình tại các nơi trên trời, cao hơn hết mọi quyền, mọi phép, mọi thế lực, mọi quân chủ cùng mọi danh vang ra, không những trong đời này, mà cũng trong đời hầu đến nữa.”** (Ê-phê-sô 1:17-21)

Nếu linh hồn của người tin Chúa mà không được thấy Nước Đức Chúa Trời, nghĩa là linh hồn người tin Chúa không thể nhận được, không thể hiểu biết được những sự lạ lùng trong luật pháp của Đức Chúa Trời và như vậy, linh hồn của người đó không thể tái sanh, và ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi người ấy không được thắp sáng trở lại, và như vậy linh hồn người ấy vẫn đang ở trong bóng của sự chết và người ta sẽ không thể được nên thánh và không thể gây dựng được đức tin của mình, vì đức tin không phải như sự tin mà loài người xác thịt thường sử dụng sự hiểu biết của xác thịt mà tin điều này, điều kia qua kinh nghiệm của cuộc sống.

Vì đức tin là thuộc về linh hồn loài người, còn sự người ta tin đó là về tâm trí xác thịt đối với mọi sự mà người ta đã kinh nghiệm được trong cuộc sống của mình hoặc học từ người khác. Chỉ có Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời mới khiến cho linh hồn của người ta thiết lập đức tin thật, như Áp-ram đã được nghe tiếng phán của Đức Giê-Hô-Va nên người có đức tin nơi Lời Đức Chúa Trời.

Nếu người tin Chúa mà không được nghe Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, còn được gọi là Luật pháp của Thánh Linh sự sống, là Lẽ thật, thì linh hồn người đó vẫn còn ngồi trong bóng của sự chết, vì thế cho nên rất nhiều người tin có Đức Chúa Jêsus Christ và họ đã cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jêsus như là một thủ tục kết nạp người ta vậy, chứ linh hồn người đó chưa nhận được giá chuộc cho sự sống mình.

Chúng đang học và suy gẫm Lời Chúa hầu cho được hiểu nguyên tắc của Nước Đức Chúa Trời, không như người ta đã nghĩ đơn giản là chỉ cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jêsus là được sự cứu chuộc! Nhưng qua Lời Đức Chúa Jêsus Christ đã phán với Ni-cô-đem, là giáo sư của dân Y-sơ-ra-ên, đó là sự tỏ ra của Đức Chúa Jêsus để những sự đó được chép lại cho chúng ta nhận biết trách nhiệm của linh hồn mình, là phải sanh lại.